SỞ GD – ĐT ĐĂK LĂK Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

**TRƯỜNG THPT YJÚT** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

 **TỔ: HÓA HỌC**

 *Cưkuin, ngày 10 tháng 05 năm 2021*

#

# KẾ HOẠCH ÔN THI THPT QUỐC GIA MÔN HÓA HỌC

**NĂM HỌC 2020-2021**

- Căn cứ vào kế hoạch và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của trường THPT YJÚT.

- Căn cứ vào kết quả thi THPT Quốc Gia năm 2021

- Căn cứ vào tình hình thực tế của tổ.

 **-** Tổ Hóa xây dựng kế hoạch ôn thi THPTQG năm học 2020-2021 như sau:

 **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:**

 - Việc ôn tập kỳ thi THPT QG nhằm mục đích củng cố, khắc sâu, hệ thống hóa kiến thức cơ bản, trọng tâm của môn Hóa Học trong chương trình THPT (đặc biệt là chương trình lớp 12), từ đó giúp học sinh làm tốt đề thi THPT QG, để làm căn cứ công nhận tốt nghiệp, xét tuyển vào các trường Đại học và Cao đẳng năm 2021.

 - Tiếp tục ôn tập, bồi dưỡng – nâng cao kiến thức cho các em học sinh khối 12 làm hành trang cho cuộc sống, học tập và lao động sau này của học sinh.

 - Phát huy tính tích cực, tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh...

 **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

 **1. Thuận lợi:**

- Được Ban giám hiệu đặc biệt quan tâm và chú trọng tới công tác ôn thi THPT Quốc gia cho học sinh.

- Đa số học sinh đã nhận thức được tầm quan trọng của việc ôn tập củng cố kiến thức để có hành trang bước vào kỳ thi quan trọng nên có ý thức ôn tập tốt.

- Các giáo viên trong tổ đều có ý thức trách nhiệm đối với công việc và tâm huyết đối với học sinh.

 **2. Khó khăn:**

- Một số học sinh chưa xác định được mục đích, động cơ học tập nên còn mải chơi, lười học, xem nhẹ việc học tập.

 **III. CHỈ TIÊU ĐỀ RA:**

Kết quả thi THPT quốc gia của HS đạt từ 5 điểm trở lên đạt 80% trở lên, trong đó có ít nhất 10% điểm khá giỏi.

 **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:**

 **1. Nội dung ôn tập:** Toàn bộ nội dung chương trình THPT (chủ yếu là kiến thức khối 12)

 **2. Giáo viên bồi dưỡng gồm:**

 - Thầy (Cô) có kinh nghiệm ôn tập, ôn thi tốt nghiệp.

 - Trong quá trình thực hiện theo sự phân công của nhà trường.

 **3. Thời lượng và thời gian ôn tập:**

Từ tháng 05/2021.

 Thời lượng là 35 tiết/lớp.

 **4. Nội dung, chương trình ôn tập:**

 Giáo viên bộ được phân công dạy ôn tập, xây dựng kế hoạch ôn tập, soạn bài theo kế hoạch đúng chủ đề ôn tập đã thống nhất, TTCM có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá, các giáo viên ôn tập tăng cường trao đổi và rút kinh nghiệm trong quá trình ôn tập.

 **5. Phối hợp quản lý học sinh:** Giáo viên bộ môn hướng dẫ ôn tập cần phối hợp chặt chẽ với Ban Giám Hiệu, Giáo viên chủ nhiệm lớp và phụ huynh học sinh quản lý tố học sinh ôn tập, đảm bảo học sinh tham gia đủ các buổi ôn tập.

 **6. Kiểm tra, đánh giá:** Có tổ chức kiểm tra và thi thử cho học sinh trong và sau quá trình ôn tập.

 **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

 **1. Giáo viên bộ môn được phân công ôn tập:**

 - Chuẩn bị các chủ đề lên lớp, đảm bảo chất lượng dạy và học. Thực hiện nghiêm túc, thống nhất kế hoạch đã được xây dựng.

 - Báo cáo lên Tổ trưởng chuyên môn về kết quả thực hiện cũng như những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

 - Trong quá trình ôn tập giáo viên bộ môn có thể thay đổi thứ tự ôn tập giữa các chủ đề, nhưng phải đảm bảo đúng nội dung và thời lượng theo kế hoạch đã đề ra.

 **2. Đối với tổ trưởng chuyên môn**:

- Duyệt kế hoạch giảng dạy của giáo viên được phân công ôn tập.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra, đánh giá tiến độ ôn tập của giáo viên và học sinh.

- Báo cáo lên BGH về kết quả thực hiện cũng như những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

 **3. Phân công giáo viên thực hiện:**

- Thầy: Nguyễn Xuân Hành, Nguyễn Văn Thái

 - Cô : Nguyễn Thị Thắm, Bùi Thị Ánh Nguyệt

 **VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Kiến thức cần đạt** | **Kĩ năng** |
| 1,2,3 | **Este – Lipit** **\* Este**- Khái niệm về este và một số dẫn xuất của axit cacboxylic (đặc điểm cấu tạo phân tử, gọi tên (gốc chức).- Phương pháp điều chế este của ancol, của phenol.- Tính chất hoá học của este:  + Phản ứng ở nhóm chức: Thuỷ phân (xúc tác axit), phản ứng với dung dịch kiềm (phản ứng xà phòng hoá), phản ứng khử. | - Viết được công thức cấu tạo của este có tối đa 5 nguyên tử cacbon . - Viết các PTHH minh họa tính chất hoá học của este.- Phân biệt được este với các chất khác như ancol, axit... bằng phương pháp hóa học;.- Giải được bài tập: xác định khối lượng este tham gia phản ứng xà phòng hoá và sản phẩm, bài tập khác có nội dung liên quan. |
| **\* Lipit**- Khái niệm, phân loại lipit và trạng thái tự nhiên.- Khái niệm chất béo, tính chất vật lí của chất béo.- Tính chất hoá học của lipit  | - Viết được các PTHH minh họa tính chất hoá học của chất béo.- Giải được bài tập: Tính khối lượng chất béo, bài tập khác có nội dung liên quan. |
| 4,5 | **Cacbon hiđrat:**- Khái niệm, phân loại cacbihiđrat | - Nắm được khái niệm và cách phân loại các loại cacbonhiđat |
| Tính chất hóa học của các loại cacbihiđrat:- Glucozo – fuctozo- Saccarozo –mantozo- Tinh bột – xenlulozo | - Viết được CTCT dạng mạch hở của glucozo và fructozo.- Viết được phương trình hóa học chứng minh tính chất hóa học của chúng.- Phân biệt chúng bằng phương pháp hóa học.- Tính khối lượng chúng tham gia phản ứng. |
| **Polime**- Khái niệm, đặc điểm cấu tạo, ứng dụng, phương pháp tổng hợp polime.- Khái niệm, thành phần chính, sản xuất và ứng dụng của chất dẻo, vật liệu compozit, tơ, cao su, keo dán tổng hợp. | - Từ polime viết được CTCT của polime và ngược lại.- Viết phương trình tổng hợp 1 số polime thông dụng.- Phân biệt polime thiên nhiên với polime tổng hợp hoặc nhân tạo.- Làm được các bài tập hóa học liên quan. |
| 6,7,8 | **Amin - amino axit - peptit- protein.**\* **Amin** - Khái niệm, phân loại, danh pháp.- Tính hóa học của amin. | - Viết CTCT, xác định được bậc amin và gọi tên.- So sánh tính bazơ của các amin.- Viết phương trình minh họa cho tính chất hóa học.- Phân biệt anilin và phenol.- Giả được bài tập Xác định CTPT và các bài tập có nội dung liên quan. |
| **\* amino axit**- Đặc điểm cấu tạo, khái niệm amino axit.- Tính chất hóa học của amin axit: Tính lưỡng tính, phản ứng este hóa, phản ứng trùng ngưng. | - Viết phương trình chứng minh tính lưỡng tính của amino axit.- Phân biệt amino axit với các chất hữu cơ khác.- Giả được bài tập Xác định CTPT và các bài tập có nội dung liên quan. |
| **\* peptit- protein.**Khái niệm, đặc điểm cấu tạo, tính chất hóa học của peptit và protein. | - Viết phương trình minh họa cho tính chất.- Phân biệt protein với các chất lỏng khác. |
| 9,10 | **Đại cương kim loại**- Vị trí, cấu hình e lớp ngoài cùng, liên kết kim loại.- Kim loại tác dụng với phi kim tạo thành muối hoặc oxit.**\* Kim loại tác dụng với axit.**- Kim loại đứng trước H trong dãy hoạt động hh tác dụng với H2SO4 loãng và HCl tạo thành muối và giải phóng khí H2.- Kim loại ( - Au, Pt) tác dụng với axit HNO3, H2SO4 đặc tạo muối của kim loại có hóa trị cao nhất + spk + H2O**\* Kim loại tác dụng với nước.****\* Dãy điện hóa kim loại**Các phương pháp điều chế kim loại.Ăn mòn kim loại | - Viết cấu hình electron.- Viết phương trình phản ứng.- Làm bài tập kim loại tác dụng với phi kim.- Viết phương trình.- BT kim loại tác dụng với axit.- Bài tập xác định tên kim loại.- Xác định được kim loại tác dụng với nước ở điều kiện thường.- Giải các bài tập liên quan.- Bài tập dãy điện hóa kim loại.- Bài tập về nhiệt luyện, thủy luyện, điện phân.- Bài tập về ăn mòn và chống ăn mòn kim loại |
| 11,12 | **\* Kim loại kiềm và hợp chất.**- Vị trí, cấu hình e của KLK, - Tính chất hóa học của KLK và hợp chất.- Điều chế. | - Viết phương trình.- Bài tập xác định tên kim loại.- Tính thành phần kim loại trong hỗn hợp phản ứng và một số bài tập liên quan. |
| 13,14 | **\* Kim loại kiềm thổ và hợp chất.**- Vị trí, cấu hình e của KLK thổ .- Tính chất hóa học của KLK thổ và hợp chất.- Điều chế.- Nước cứng, cách làm mềm nước cứng. | - Viết phương trình.- Tính thành phần kim loại trong hỗn hợp phản ứng và một số bài tập liên quan.- Phân loại nước cứng. |
| 15,16 | **\* Kim loại nhôm và hợp chất.**- Vị trí và tính chất hóa học của Al và hợp chất.- Tính lưỡng tính của oxi và hidroxit nhôm. | - Phương trình minh họa.- Bài tập nhôm. |
| 17,18,19 | **\* Sắt và hợp chất sắt.**- Cấu hình e của Fe và các ion tạo ra, vị trí của Fe. - Tính chất của sắt và một số hợp chất quan trọng của sắt. | - Viết phương trình minh họa cho tính chất của sắt.- Nhận biết các ion Fe2+, Fe3+.- Tính % về khối lượng của Fe trong hỗn hợp phản ứng. Xác định tên kim loại dựa vào số liệu thực nghiệm. |
| 20 | **\* Crom và hợp chất.**- Vị trí crom trong BTH.- Tính chất của crom và hợp chất. | - Viết phương trình minh họa cho tính chất của crom và họp chất.- Tính % của Cr, hợp chất của crom trong hỗn hợp phản ứng, xác định tên kim loại và các bài tập khác có nội dung liên quan. |
| 21,22 | Hệ thống hóa kiến thức Sự điện ly – Nitơ, phốt pho, cacbon và hợp chất | Viết các phương trình phản ứng hóa học minh họaGiải các bài tập liên quan |
| 23,24,25 | Hệ thống hóa kiến thức hiđrocacbon và dẫn xuất có oxi | Viết các phương trình phản ứng hóa học minh họaGiải các bài tập liên quan |
| 26-35 | ĐỀ ÔN TẬP  |  |

 Trên đây là kế hoạch tổ chức ôn thi THPTQG năm học 2020-2021 của tổ Hóa học trường THPT YJÚT. Đề nghị các thầy cô giáo theo dõi thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn vướng mắc cần trao đổi với TTCM để giải quyết.

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BGH** | **TTCM****Bùi Văn Thụ**  |